

Bản án số: 31/2023/HS - ST

Ngày: 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Bạch Thị Hồng Hoa

- *Thẩm phán:* Ông Nguyễn Quang Tuấn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Nhung

Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Nguyễn Trần Phương

- *Thư ký phiên toà:* Bà Trần Thị Vân Anh – Thư ký Toà án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên toà:* Bà Hà Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 29/6/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST - HS ngày 19/5/2023 đối với:

Bị cáo: **Bùi Văn T;** sinh ngày 09/09/1988. Sinh, trú quán tại: xóm Be dưới, xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Bùi Văn L, sinh năm 1960; Con bà: Bùi Thị Ron, sinh năm 1959; Vợ: Lò Thị Luân; sinh năm 1990 (đã ly hôn); Con: Bùi Thị Tuyết, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bùi Văn M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình

- *Bị hại:* Ông Bùi Văn L, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Xóm Be Dưới, xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Bùi Văn N, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Xóm Be Dưới, xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T sinh sống cùng bố mẹ đẻ là ông Bùi Văn L và bà Bùi Thị Ron tại xóm Be Dưới, xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hoà Bình. Quá trình sinh sống, ông Bùi Văn L thường xuyên uống rượu bia, chửi bới, đánh vợ con và nhiều lần đã bị chính quyền địa phương nhắc nhở.

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 16/5/2022, sau khi đã uống bia ở nhà anh Bùi Văn Vườn (là người cùng xóm) ông Bùi Văn L đi về nhà. Khi về đến nhà, ông L thấy Bùi Văn T đang đi từ phòng khách đi vào bếp để chuẩn bị nấu cơm, ông L liền to tiếng chửi bới Tan, nhưng Tan im lặng. Khi Tan đi vào đến gần cửa bếp thì ông L lấy chiếc điều cày bằng thân cây tre ném về phía Tan nhưng không trúng. Bùi Văn T không có phản ứng gì và đi lấy nồi để nấu cơm. Thấy vậy, ông Bùi Văn L đi đến đứng chặn trước mặt không cho Tan đi và tiếp tục chửi bới. Sau đó, dùng tay túm lấy cổ áo của Bùi Văn T dẫn đến giữa Tan và ông L xảy ra giằng co nhau. Trong khi Tan và ông L đang giằng co, xô đẩy nhau thì bà Bùi Thị Ron (vợ ông L) đi chặn bò về nhìn thấy đã đến đứng giữa ông L và Tan để can ngăn. Thấy bà Ron vào can ngăn, ông L dùng tay đẩy M vào người bà Ron và người Tan làm cho hai người cùng bị ngã xuống sàn nhà. Do bị ông L đẩy ngã nên Bùi Văn T đứng dậy và bỏ nồi cơm xuống, chạy vào bên trong gian bếp lấy 01 con dao tông bằng kim loại có chiều dài 47,8cm, phần đầu dao rộng 5,2cm, phần chuôi dao bằng gỗ (là con dao của gia đình ông L thường dùng hàng ngày). Khi Tan cầm dao và quay người lại thì thấy ông L xông về phía Tan, dùng hai tay giằng lấy phần lưỡi dao trên tay Tan nhưng không giằng được làm cho ông L bị thương ở ngón tay và lòng bàn tay. Lúc này, ông L vẫn lao người về phía Bùi Văn T. Tan dùng tay phải đang cầm dao nhằm thẳng vào vùng đầu của ông L và chém M liên tiếp 04 phát hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu của ông L. Thấy ông Bùi Văn L bị thương chảy máu ở vùng đầu, bà Ron liền kêu lên, Bùi Văn T dừng lại và vứt con dao ra sàn nhà, bà Ron nhặt con dao ném xuống dưới sân vườn. Sau đó, Bùi Văn T bỏ đi khỏi nhà, còn bà Ron đưa ông L đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Chí Đạo, huyện Lạc Sơn. Cùng ngày, Bùi Văn T đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 3247/KL-KTHS ngày 03/6/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“ Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể*

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể như sau:

- Vết thương đang liền sẹo vùng trán phải, kích thước nhỏ: 03% (áp dụng Nguyên tắc 1, 2, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo vùng trán - đỉnh phải, kích thước nhỏ: 01 % (áp dụng nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo vùng thái dương - chẩm phải, kích thước trung bình: 02% (áp dụng nguyên tắc 1, 4 và Mục I.2, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo vùng đỉnh lệch trái, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo mặt gan đốt 1 ngón III bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo mặt gan đốt 1 ngón IV và gốc ngón V bàn tay phải, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.1, Chương 8).

- Vết thương đang liền sẹo tại gan bàn tay trái, kích thước trung bình: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1, 4 và Mục I.2, Chương 8).

- Sẹo mặt trước 1/3 dưới cằm tay trái, kích thước nhỏ: 01% (áp dụng Nguyên tắc 1 và Mục I.1, Chương 8).

- Mẻ bản ngoài xương sọ vùng thái dương - chẩm phải dài 3,2cm, tương ứng với sẹo vết thương vùng thái dương - chẩm phải bên ngoài, điện não không có ổ tổn thương tương ứng: 07% (Ghi chú Mục I, Mục I.1.2 và Mục I.1.1, Chương 1).

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Bùi Văn L tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm).

** Cơ chế hình thành thương tích:*

Các tổn thương trên cơ thể của ông Bùi Văn L do vật sắc gây ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/TgT ngày 01/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận:

“ Vùng đỉnh có vết sẹo kích thước: 2,5cm x 0,2cm, chiều hướng từ trước ra sau; Thái dương đỉnh phải có vết sẹo kích thước: 1,5cm x 0,2cm, chiều hướng từ trước ra sau; Trán đỉnh phải có vết sẹo kích thước: 04cm x 0,2cm, chiều hướng từ trên xuống dưới; Vùng trán phải có vết sẹo kích thước: 2,5cm x 0,2cm, chiều hướng từ trong ra ngoài; Ngón III, IV, V bàn tay phải có vết sẹo mỗi vết kích thước: 1,5cm

x 0,2cm, sọc mềm di động được, chiều hướng từ trong ra ngoài; 1/3 mặt trước trong cẳng tay trái có vết sọc kích thước: 5,5cm x 0,2cm, sọc mềm di động được, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài; Lòng bàn tay trái có vết sọc màu hồng kích thước: 08cm x 0,2cm, sọc mềm di động được, chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc.”

Về vật chứng trong vụ án: Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ: 01 con dao tông bằng kim loại, có tổng chiều dài 47.8cm, phần đầu dao có chiều rộng 5.2 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, có hai khâu dao bằng kim loại, trên thân dao có khắc dòng chữ VIVAN.

Về trách nhiệm dân sự: Em trai bị cáo là Bùi Văn N thay bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng.

Cáo trạng số 34/CT — VKS- P2 ngày 16/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà bình truy tố Bùi Văn T về tội Giết người theo điểm đ khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 54, Điều 57 BLHS, xử phạt bị cáo từ 08 đến 09 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội giết người là chưa hợp lý. Đối với tội giết người thì người phạm tội phải biết hành vi của mình có thể gây ra chết người; mong muốn hậu quả đó xảy ra. Trong vụ án này bị cáo Bùi Văn T không mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa của bị cáo khẳng định bị cáo chỉ chém nhẹ ông L. Tang vật trong vụ án là con dao dài gần 50cm, nếu chém M thì ông L vỡ đầu. Bị cáo không mong muốn tước mạng sống của bị hại. Khi bị chém, máu trên đầu chảy xuống, ông L có cúi đầu xuống trước mặt bị cáo xin đừng chém nữa và bị cáo đã dừng lại, trong khi lúc đó bị cáo có đầy đủ khả năng chém chết ông L. Hậu quả chết người không xảy ra. Do đó bị cáo chỉ phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, thuộc hộ nghèo ở địa phương. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra cơ quan công an đầu thú. Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, đã tích cực bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 BLHS. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Ông Bùi Văn L là bố đẻ của bị cáo Bùi Văn T. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 16/5/2022, ông Bùi Văn L sau khi đi uống bia về nhà đã to tiếng, chửi bới Bùi Văn T. Tan đi vào bếp để nấu cơm, đến gần cửa bếp thì ông L dùng điều cày ném về phía Tan nhưng không trúng. Sau đó ông L đi đến đứng trước mặt và túm cổ áo Bùi Văn T tiếp tục chửi bới, giằng co nhau. Bà Bùi Thị Rơn đi chặn bò về thấy vậy can ngăn nhưng bị ông L dùng tay đẩy M vào người làm bà Rơn và Tan đều bị ngã xuống sàn nhà. Bùi Văn T đứng lên chạy vào bên trong gian bếp lấy ở cửa bếp 01 con dao tông dài 47,8cm, đầu bằng, bằng kim loại. Khi Tan cầm dao quay người lại thì thấy ông L xông đến và dùng hai tay giằng lấy lưỡi dao trên tay Tan nhưng không được làm cho ông L bị thương ở ngón tay và lòng bàn tay. Tan dùng tay phải đang cầm dao chém liên tiếp 04 phát hướng từ trên xuống dưới vào vùng đầu của ông L. Ông L bị thương chảy máu ở vùng đầu, ngã xuống sàn nhà. Tan vứt con dao ra sàn nhà và bỏ đi. Bà Rơn đưa ông L đi cấp cứu tại Trạm y tế xã Chí Đạo, ngày 17/6/2022 xuất viện về nhà tự điều trị thương tích. Kết luận giám định pháp y về thương tích ông Bùi Văn L bị tổn hại 18% sức khỏe.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ, kết luận giám định cùng toàn bộ chứng cứ tài liệu đã được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Theo Án lệ số 47/2021/AL về tội giết người được lựa chọn từ Quyết định giám đốc thẩm số 15/2020/HS-GĐT ngày 07/8/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “Giết người” và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất, các tình tiết, sự kiện pháp lý trong vụ án này tương tự như các tình tiết, sự kiện pháp lý trong án lệ.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả của việc dùng dao chém nhiều nhát vào vùng đầu của ông L là vùng trọng yếu trên cơ thể con người. Theo kết luận giám định thì ông L bị thương tích 18%, việc ông L không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, hành vi nêu trên của Bùi Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và giết chính bố đẻ của mình.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội Giết người theo điểm đ khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng bị cáo chỉ phạm vào tội Cố ý gây thương tích là không có cơ sở chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến trật tự, trị an xã hội. HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, hậu quả bị cáo đã thực hiện.

[3] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.*

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi của mình đã thực hiện; Đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, thuộc hộ nghèo ở địa phương, trình độ văn hóa thấp. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra cơ quan công an đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại cũng có lỗi, chính lỗi của người bị hại là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Có căn cứ chấp nhận đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tác động gia đình để em trai là anh Bùi Văn N bồi thường cho bị hại 4.000.000đ. Anh N không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền trên. Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] *Về vật chứng:* 01 (một) con dao tông bằng kim loại, có tổng chiều dài 47.8cm, phần đầu dao có chiều rộng 5.2 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, có hai khâu dao bằng kim loại, phần đuôi dao và khâu dao có tổng chiều dài dao là 15.2 cm, dao cũ đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu xuất hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ nghèo tại địa phương. HĐXX xét thấy có căn cứ miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, 38, 54, 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bùi Văn T phạm tội “ Giết người ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không xem xét

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015; tịch thu, xuất hủy: 01 con dao tông bằng kim loại, đựng trong 01 gói niêm phong kín. Bên ngoài được dán giấy màu trắng trên bề mặt giấy dòng chữ: “ CỤC THADS TỈNH HÒA BÌNH; CHI CỤC THADS HUYỆN LẠC SƠN; THẺ KHO VẬT CHỨNG; Tên vật chứng: Túi niêm phong; số lượng: 01 chiếc; tình trạng vật chứng: niêm phong; thuộc vụ án: **Bùi Văn T**; Trú tại: Xóm Be Dưới - Chí Đạo-Lạc Sơn – Hòa Bình; Thời gian nhập: ngày 13/10/2022; Ghi chú”. Trên gói niêm phong có đóng dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Hòa Bình kèm theo chữ ký thành phần tham gia niêm phong. *(dấu mờ nhòe không rõ nét)*.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 36/BB – GNVC ngày 19/6/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình)

□n phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14: Bị cáo Bùi Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CTHADS tỉnh Hòa Bình;
- CTHAHS – Công an tỉnh Hòa Bình;
- Trại giam Công an tỉnh Hòa Bình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Bạch Thị Hồng Hoa